

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 239/2024/HS-PT

Ngày: 19/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Vinh

Ông Phan Vĩnh Chuyển

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 242/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Yên do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VĂN Y**, sinh ngày: 09/10/1998 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Thợ nội thất; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị X; tiền án: Ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/4/2023. Tiền sự: Ngày 08/9/2017 bị Công an huyện H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88/QĐ-XPHC số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 03/7/2023 bị Công an xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử

dùng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng. Nhân thân: Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, trên đường đi đám giỗ về nhà, Nguyễn Văn Y phát hiện một xe mô tô hiệu Jupiter màu trắng đen, BKS 43R2-3556 đang dừng phía trước đường tại tổ 02 thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng có cấm sẵn chìa khóa trên xe nên Y nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. Sau đó, Y đi về nhà thay quần áo rồi đi đến vị trí chiếc xe nói trên. Sau khi quan sát thấy không có ai trông coi nên Y lén lút ngồi lên xe dùng tay phải bật khóa xe để chạy thì bị anh Nguyễn T phát hiện, tri hô và đuổi theo. Thấy vậy, Y bỏ lại xe và bỏ chạy đến Hội trường thôn T. Tại đây, Y cởi chiếc áo sơ mi, mũ bảo hiểm và đôi dép đang mang vứt bỏ xong rồi chạy đến nhà bà Lê Thị C để ngủ. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi bị lực lượng Công an đến mời về trụ sở để làm việc thì Y đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 27/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng Hình sự huyện Hòa Vang kết luận: 01 xe mô tô hiệu Jupiter màu trắng đen, BKS 43R2-3556 có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 5.000.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 25/10/2024 của TAND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 08/11/2024 bị cáo Nguyễn Văn Y có đơn kháng cáo với nội dung: Xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo về mức án xử bị cáo quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Y 02 năm tù là phù hợp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Y, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1] Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Nguyễn Văn Y đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu jupiter màu trắng đen, BKS 43R2-3556 của ông Nguyễn T trị giá 5.000.000 đồng. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng của bị cáo Nguyễn Văn Y, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội “Trộm cắp tài sản”, trong thời gian giải quyết vụ án bị cáo tiếp tục bị khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Y, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Y 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – Công an TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – Công an huyện Hòa Vang;
- CQCSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang;
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Vang;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Anh Tuấn

